

## 4.08 PHẨM VARANA

### 71. CHUYỆN CÂY VARANA (Ti ệ n Thân Vanara)

#### *Ai có việc làm trước...*

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về Trưởng lão tên là Kutumbikaputtatissa (Tissa, con vị điền chủ). Theo truyền thuyết, một hôm, ba mươi thiện nam tử thân hữu với nhau ở Xá-vệ, đem theo hương hoa, vải, áo, với đại chúng vây quanh, đi đến Kỳ Viên để nghe bậc Đạo Sư thuyết pháp. Khi đến, họ ngồi một lát trong những lùm cây Sàla có tầm lá phủ xung quanh.

Cho đến chiều, khi bậc Đạo Sư từ Hương phòng thom ngát đến Pháp đường, ngồi trên Phật tọa trang nghiêm, họ cùng với tùy tùng đi đến cúng dường hương hoa lên bậc Đạo Sư, đánh lễ dưới chân Ngài, đôi bàn chân tốt đẹp như hoa sen nở rộ, dưới bàn chân có dấu bánh xe, và họ ngồi xuống một bên nghe pháp. Họ suy nghĩ như sau: “Tùy theo sự hiểu biết của chúng ta đối với pháp được Thế Tôn thuyết giảng, chúng ta sẽ xuất gia”.

Khi Như Lai từ Pháp đường đi ra, họ đến đánh lễ Ngài rồi xin xuất gia. Bậc Đạo Sư cho họ xuất gia. Được sự chấp nhận của bậc Sư trưởng và Giáo thọ sư, họ được thọ đại giới. Trong năm năm, sống gần bậc Sư trưởng và Giáo thọ sư, họ học thuộc lòng hai bản tóm tắt, biết được những điều gì nên làm, những điều gì không nên làm, học thuộc lòng ba cách thức nói lên lời tùy hỷ, biết may và nhuốm các y. Muốn thực hành Sa-môn pháp, họ xin phép vị Sư trưởng và Giáo thọ sư, đi đến bậc Đạo Sư đánh lễ, ngồi xuống một bên và thỉnh cầu:

- Bạch Thế Tôn, chúng con ưu não đối với sanh hữu, lo âu về sanh, già, bệnh, chết; vì mục đích thoát khỏi luân hồi, xin Thế Tôn cho chúng con đề tài Thiên quán.

Bậc Đạo Sư lựa chọn một đề tài thích hợp trong ba mươi tám đề tài Thiên quán, và đã nói cho họ đề tài ấy. Sau khi được nghe đề tài Thiên quán từ bậc Đạo Sư, họ đánh lễ Ngài, thân hướng về phía hữu, đi về am thất. Rồi nhìn vị Sư trưởng và Giáo thọ sư, lấy y bát, với ý định sẽ hành trì Sa-môn pháp, họ ra đi. Trong hội chúng, có một Trưởng lão Tỷ-kheo tên là Kutumbika-puttatissa biếng nhác, yếu kém, thiếu tinh tấn, tham ăn vị ngon. Vị ấy suy nghĩ: “Ta không thể sống ở trong rừng, ta không thể nỗ lực tinh tấn, ta không thể sống theo hạnh khát thực. Vậy ta đi theo họ nào có ích lợi gì? Ta sẽ trở lui”. Vị ấy thối thất tinh tấn, đi theo các Tỷ-kheo một đoạn rồi trở lui. Các Tỷ-kheo đi bộ trong xứ Kosala, đến một làng ở biên địa, an cư mùa mưa tại một khu rừng gần làng ấy. Sau ba tháng khổ luyện tinh cần, nhận được hột giống Thiên quán khiến cho quả đất reo mừng, các Tỷ-kheo ấy chứng quả A-la-hán, làm lễ tự tứ, xuất an cư, với ý định: Chúng ta sẽ báo tin công đức đạt được lên bậc Đạo Sư”.

Từ chỗ ấy họ dần dần đi đến Kỳ Viên. Sau khi cất đặt y bát, gặp vị Sư trưởng và Giáo thọ sư, các Tỷ-kheo ấy đi đến yết kiến bậc Đạo Sư, đánh lễ rồi ngồi xuống. Bậc Đạo Sư nói lên những lời thăm hỏi dịu ngọt. Sau đó, họ báo cáo lên bậc Đạo Sư những công đức tự mình chứng đắc. Bậc Đạo Sư tán thán các Tỷ-kheo ấy.

Riêng Trưởng lão Kutumbikaputtatissa nghe bậc Đạo Sư tán thán những công đức của họ, liền khởi ý muốn tự mình hành trì Sa-môn pháp. Còn các Tỷ-kheo kia xin phép bậc Đạo Sư được trở về sống tại khu rừng trước của họ và được bậc Đạo Sư chấp thuận. Họ đánh lễ Ngài và đi về am thất.

Rồi Trưởng lão Kutumbikaputtatissa, giữa đêm, quá hăng hái tinh tấn, quá háp tấp hành trì Sa-môn pháp, trong canh giữa, ngủ đứng, dựa vào giường gỗ, trở mình và ngã xuống, làm gãy xương bắp vế, đau đớn vô cùng. Các Tỷ-kheo phải chăm sóc cho Trưởng lão Tissa nên không đi được. Vào giờ họ đến yết kiến bậc Đạo Sư, Ngài hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, phải chăng hôm nay các ông sẽ lên đường. Hôm qua các ông đã xin phép rồi mà?

- Thưa phải, bạch Thế Tôn. Nhưng bạn của chúng con là Trưởng lão Tissa, vì tinh tấn phi thời, quá háp tấp hành trì Sa-môn pháp, bị giấc ngủ chi phối, xoay mình và ngã xuống, làm bắp vế gãy. Vì Trưởng lão ấy, chúng con chưa đi được, Bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay, do thiếu sự tinh tấn của mình, Tissa đã tinh tấn phi thời và quá háp tấp, tạo chướng ngại việc các ông ra đi. Thuở trước, Tissa cũng đã tạo chướng ngại cho sự ra đi của các ông rồi.

Nói vậy xong, theo lời yêu cầu của các vị Tỷ-kheo, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, tại nước Gandhara, ở Takkasila, Bồ-tát sanh ra làm vị giáo sư có danh tiếng khắp nơi, dạy nghề cho năm trăm thanh niên Bà-la-môn. Các thanh niên ấy, một hôm, đi vào rừng để lượm củi đem

về. Trong họ có một thanh niên biếng nhác, thấy một cây Varana lớn, tưởng cây ấy đã khô, nên nghĩ: “Ta sẽ nằm ngủ một lát, sau sẽ leo lên cây, bẻ củ xuống, nhặt lấy rồi mang về”. Nghĩ vậy, anh ta trải áo ngoài, nằm xuống, roi vào giấc ngủ và ngáy lớn. Các thanh niên khác bó lại từng bó củi, mang đi, đến chỗ ấy, lấy chân đá vào lưng cho đến khi anh ta thức dậy rồi bỏ đi.

Thanh niên biếng nhác thức dậy, chùi mắt chùi mũi mấy lần vẫn còn ngái ngủ. Anh ta leo lên cây, nắm một cành, kéo đến sát mặt mình và bẻ gãy cành ấy. Khi bẻ gãy, phần bị gãy của cành cây quật lại đập vào mắt anh ta. Với một tay, anh ta bịt mắt, và với một tay anh ta bẻ gãy cành tươi. Rồi anh ta leo xuống, bó lại thành bó củi, mang lên vai, đi mau về nhà, quăng bó củi của mình trên các bó củi của những người khác. Hôm ấy, một gia đình ở làng quê mời vị giáo sư ngày mai đến nhà họ làm lễ cúng dường. Vị giáo sư nói với các thanh niên:

- Nay các con thân, ngày mai các con phải đến một làng. Các con không thể đi mà không ăn. Vậy sáng sớm, hãy nấu cháo và ăn cháo trước khi đi đến đấy. Rồi các con sẽ lấy phần của ta, và lấy tất cả phần các con mang về.

Sáng sớm hôm sau, các thanh niên đánh thức một tỳ nữ dậy, bảo nó nấu cháo gấp cho họ. Nữ tỳ ấy đi lấy củi, lấy những bó củi xanh chồng trên cao nhất, liên tiếp dùng miệng thổi, nhưng không làm cho lửa cháy được, cho đến khi mặt trời mọc. Các thanh niên thấy trời đã quá sáng, không thể đi được nữa, bèn đi đến gặp giáo sư. Giáo sư hỏi sao các thanh niên chưa đi. Họ nói lý do:

- Có một thanh niên biếng nhác đi cùng với chúng con hái củi, nằm ngủ dưới gốc cây Vanara, sau khi leo lên cây hấp tấp, bị cành cây đánh vào mắt, đã đem về các củi xanh của cây Vanara, quăng lên trên các bó củi của chúng con đem về. Vì vậy, người tỳ nữ định nấu cháo, lấy các củi ấy tưởng là khô, cho đến khi mặt trời mọc vẫn không thể nhen lửa. Đó là lý do làm chướng ngại việc chúng con đi.

Vị giáo sư nghe việc làm của thanh niên ấy, liền nói:

- Chính việc làm của kẻ ngu si đã đem đến sự tổn hại như vậy.

Rồi vị giáo sư đọc bài kệ này:

*Ai có việc làm trước,*

*Về sau mới chịu làm*

*Như bẻ Va-ra-na,*

*Về sau nó chịu khổ.*

Như vậy, Bồ-tát nói rõ lý do này cho các đệ tử, rồi trọn đời làm các công đức như bố thí.... Và khi mạng chung, ngài đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư nói:*

- Nay các Tỷ-kheo, không phải ngày nay kẻ ấy mới làm chướng ngại cho các ông. Thuở trước, kẻ ấy cũng đã làm vậy rồi.

Sau khi bậc Đạo Sư kể pháp thoại này, Ngài kết hợp hai mẫu chuyện, và nhận diện Tiền thân như sau:

- Thời ấy, thanh niên bị cành cây đánh vào mắt là Tỷ-kheo bị gãy xương bấp vể. Các thanh niên khác là hội chúng của Đức Phật, còn giáo sư Bà-la-môn là Ta vậy.

-ooOoo-

## **72. CHUYỆN TƯỢNG VƯƠNG ĐỨC HẠNH (Ti ệ n Thân Silavanàga)**

**Con người không biết ơn...**

Câu chuyện này, khi ở tại Trúc Lâm, bậc Đạo Sư đã kể về Đề-bà-đạt-đa. Các Tỷ-kheo, ngồi tại Pháp đường, và nói chuyện:

- Thưa các Hiền giả, Đề-bà-đạt-đa vô ơn, không biết những công hạnh của đức Như Lai.

Bậc Đạo Sư đến, hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, các ông ngồi ở đây đang nói chuyện gì?

Sau khi được biết câu chuyện ấy, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đề-bà-đạt-đa mới vô ơn. Trước kia, kẻ ấy cũng đã vô ơn rồi. Kẻ ấy không bao giờ biết công đức gì của Ta.

Nói vậy xong, theo lời yêu cầu của họ, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát nhập thai trong bụng một con voi ở dãy Hymālā-lạp Sơn. Khi sanh ra, Bồ-tát toàn trắng như một khối bạc; đôi mắt Bồ-tát giống như những hòn châu báu, chói sáng như năm loại ánh sáng; miệng giống như tấm vải đỏ; vòi giống như sợi dây bạc điểm

thêm những chấm vàng đỏ. Bốn chân như mài láng như sơn mài. Như vậy, thân hình Bò-tát có sắc đẹp tối thượng, được trang điểm với mùi hương Ba-la-mật tuyệt hảo.

Khi Bò-tát lớn lên, tất cả con voi Hy-mã-lạp Sơn tụ họp lại để hầu hạ Bò-tát. Khi sống ở Hy-mã-lạp Sơn được vây quanh với tám vạn con voi, Bò-tát thấy tội lỗi của đàn voi trong tương lai, nên tách rời khỏi đàn, sống một mình trong rừng, và với đức hạnh của mình, được gọi là Tượng vương có đức hạnh.

Một người sống ở Ba-la-nại, chưa quen sống ở rừng, đi vào dãy Hy-mã-lạp Sơn, tìm những vật liệu cho nghề nghiệp nuôi sống của mình. Do không nhận định được phương hướng, lạc đường kẻ ấy hoảng hốt vì sợ bị chết, vừa đi vừa dang tay ra than khóc. Bò-tát nghe kẻ ấy than khóc quá độ, động lòng thương, muốn cứu kẻ ấy thoát khỏi, liền đi đến gần. Kẻ ấy thấy Bò-tát liền hoảng sợ chạy trốn. Bò-tát thấy kẻ ấy chạy, liền đứng lại ngay tại chỗ. Người ấy thấy Bò-tát đứng, cũng đứng lại. Bò-tát đi đến, người ấy lại bỏ chạy. Khi thấy Bò-tát đứng, kẻ ấy cũng đứng lại và suy nghĩ: “Con voi này, khi ta chạy thì đứng lại, khi ta đứng thì đi đến gần, ta thoát khỏi khổ này”. Nghĩ vậy, trở thành mạnh dạn, kẻ ấy đứng lại. Bò-tát đi đến gần và nói:

- Này bạn, sao bạn lại đi lang thang ở đây, và khóc than như vậy?

- Thưa chúa voi, không nhận định được phương hướng, lạc đường, nên tôi sợ chết!

Rồi Bò-tát đưa người ấy về trú xứ của mình, trong một vài ngày, thết đãi kẻ ấy với trái cây và những vật thực khác, và nói:

- Này bạn, chớ sợ hãi. Ta sẽ đưa bạn đến con đường của loài người đi.

Bò-tát để kẻ ấy ngồi trên lưng ngựa, đưa đến con đường có loạn người đi. Người ấy là một người phản bạn, nghĩ rằng nếu có ai hỏi, sẽ nói lên những gì cần phải nói. Tuy ngồi trên lưng Bò-tát, nhưng người ấy vừa đi vừa nhận diện tướng cây, tướng núi. Bò-tát đi ra khỏi rừng, đứng trên con đường lớn đưa đến Ba-la-nại, tiễn người ấy đi và nói:

- Này bạn, hãy đi theo con đường này. Dù có ai hỏi hay không hỏi chỗ của ta, cũng đừng nói cho ai biết. Nói xong, để người ấy ra đi, rồi Bò-tát trở lại trú xứ của mình.

Người ấy đến Ba-la-nại, trong khi đang đi đến con đường của người thợ ngà voi, thấy nhiều đồ vật khác nhau được làm ra từ ngà voi, bèn hỏi:

- Các bạn, nếu được ngà một con voi đang sống, bạn có lấy không?

- Bạn nói gì vậy? Ngà con voi đang sống có giá trị nhiều hơn ngà con voi chết rồi.

- Ta sẽ đem về cho bạn ngà một con voi đang sống.

Sau khi chuẩn bị lương thực, đem theo một cái cửa sắc bén, kẻ ấy đi đến trú xứ của Bò-tát. Chúa voi thấy kẻ ấy liền hỏi:

- Người đến đây vì mục đích gì?

- Thưa chúa voi, tôi nghèo khổ, đời sống quá khổ cực. Nếu bạn cho tôi đôi ngà của bạn, tôi sẽ bán chúng lấy tiền để nuôi sống.

- Vậy này bạn, ta cho bạn ngà của ta, bạn có cái cửa để cửa cặp ngà không?

- Thưa chúa voi, tôi đến đây có đem theo cái cửa.

- Vậy hãy cửa ngà rồi đem về.

Rồi Bò-tát co hai chân lại, ngồi xuống như con bò ngồi. Người ấy cửa hai ngà tối thượng của chúa voi.

Bò-tát lấy cái vì giao hai cái ngà cho kẻ ấy và nói:

- Này bạn, không phải vì không thích ý, vì không ưa cặp ngà này mà ta cho bạn. Nhưng ngàn lần, trăm ngàn lần thân yêu hơn đối với ta là cặp ngà giải thoát giác ngộ, ngà này có thể giúp ta hiểu tất cả các pháp. Do vậy, mong rằng sự bớt thối đôi ngà này của ta sẽ đem lại cho ta Nhứt thiết trí!

Với lời nói ấy, Bò-tát đưa hai cái ngà cho người ấy như là cái giá của Nhứt thiết trí. Kẻ ấy lấy ngà xong, đem bán đi. Khi tiền tiêu hết rồi, kẻ ấy lại đi đến Bò-tát và nói:

- Thưa chúa voi, sau khi bán hai cái ngà của bạn, với tiền lấy được, tôi chỉ trả hết nợ cũ. Vậy hãy cho tôi các ngà còn lại.

Bò-tát chấp thuận, bảo cửa các ngà còn lại như trước. Người ấy đem bán chúng, rồi lại đi đến và nói:

- Tôi không thể sống được, hãy cho tôi chân gốc của các ngà.

- Được lắm!

Con voi nói và ngồi xuống như lần trước. Con người độc ác ấy đạp lên trên cái vòi giống như sợi dây bạc của bậc Đại Sĩ, leo lên trên đầu voi như đỉnh núi Kelasa đánh vào gốc chân của hai cái ngà, cho đến khi mọc thịt ra. Rồi kẻ ấy dùng cửa sắc bén cửa cái gốc chân ngà, và lấy đem đi. Khi người ác độc ấy

vừa ra hỏi tâm mắt của Bồ-tát, thì quả đất cứng dày đặc, dài hơn hai trăm ngàn dặm, có thể chở nổi sức nặng kinh khủng của núi Tu-di, với các triền núi bao vây, với tất cả phân tiêu ghê tởm hôi thối; nhưng quả đất không thể chịu nổi sự độc ác kia, nên đã nứt ra tạo thành một vực thẳm. Các ngọn lửa từ đáy đại A-tỳ địa ngục phun lên, bao phủ con người phản bạn với một cái man tử vong, cuốn lấy kẻ ấy đem đi. Như vậy, khi con người độc ác ấy bị nuốt vào lòng đất, vị thần trú ở khóm rừng làm vang dậy khắp cả khu rừng với lời nói:

- Người bạn vô ơn phản bội, dầu được cho quốc độ của vua Chuyển luân, cũng không cảm thấy thỏa mãn.

Và để thuyết pháp, vị thần ấy đọc bài kệ này:

*Con người không biết ơn*

*Luôn luôn thấy kẻ hở,*

*Dầu được cho quả đất,*

*Không bao giờ thỏa mãn.*

Như vậy, vị thầy cây thuyết pháp, làm vang động cả khu rừng ấy, Còn Bồ-tát sống cho đến mạng chung, rồi đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư nói:*

*- Đây các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đê-bà-đạt-đa mới vô ơn. Trong quá khứ, kẻ ấy cũng đã vô ơn rồi.*

*Sau khi kể pháp thoại ấy, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân như sau:*

*- Lúc bấy giờ, người bạn phản bội là Đê-bà-đạt-đa, vị thần cây là Xá-lợi-phất, còn Tượng vương có đức hạnh là Ta vậy.*

-ooOoo-

### **73. CHUYỆN ĐÚNG VẬY CHĂNG? (Tiếp n Thân Saccankira)**

**Như vậy, họ nói thật...**

*Câu chuyện này, khi ở tại Trúc Lâm, bậc Đạo Sư kể về âm mưu sát hại. Khi ấy, chúng Tỷ-kheo đang ngồi trong Pháp đường nói về sự độc ác của Đê-bà-đạt-đa:*

*- Đây các Hiền giả, Đê-bà-đạt-đa không biết công đức của bậc Đạo Sư, nên đã âm mưu sát hại Ngài.*

*Bậc Đạo Sư đi đến và hỏi:*

*- Đây các Tỷ-kheo, các ông ngồi họp, và đang bàn câu chuyện gì?*

*Khi được biết câu chuyện ấy, bậc Đạo Sư nói:*

*- Đây các Tỷ-kheo, không phải nay Đê-bà-đạt-đa mới âm mưu sát hại Ta, trong thời quá khứ, kẻ ấy cũng đã làm như vậy.*

*Nói xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, vua có một con trai tên là hoàng tử Ác Độc. Hoàng tử bạo ngược giống như con rắn độc bị thương, không nói với ai mà không mắng nhiếc, đánh đập. Đồ\_oo\_Æ\_x\_0i với

dân trong nội cung và ngoại cung, hoàng tử như bụi trong mắt, như con quỷ đến ăn thịt, ai cũng ghét bỏ và sợ hãi.

Một hôm, muốn chơi trò dưới nước, cung với một đám tùy tùng đông đảo, hoàng tử đi đến bờ sông.

Trong lúc ấy, dông tố nổi lên. Các phương trời trở thành tối tăm mù mịt. Hoàng tử bảo các người hầu hạ:

- Đây các người, hãy đưa ta ra giữa sông, tắm cho ta và đưa ta về.

Họ đưa hoàng tử ra giữa sông bàn với nhau:

- Vua sẽ làm gì chúng ta? Chúng ta hãy giết đứa ác nhân này ngay ở nơi đây!

Họ thả hoàng tử xuống nước và nói:

- Đồ con quỷ đen, hãy đi vào đáy.

Rồi họ leo lên, đứng trên bờ. Khi được hỏi hoàng tử ở đâu, họ trả lời:

- Chúng tôi không thấy hoàng tử. Thấy dông tố khởi lên, hoàng tử ra khỏi nước và đi trước rồi.

Các đại thần đi đến hầu vua, và vua hỏi hoàng tử đâu, họ trả lời:

- Thưa Thiên tử, chúng tôi không được biết. Khi dông tố khởi lên, chúng tôi nghĩ rằng hoàng tử đã đi trước rồi, nên chúng tôi mới đi về.

Vua sai mở rộng cửa, đi xuống sông, sai đi tìm chỗ này, chỗ khác, nhưng không một ai thấy hoàng tử.

Trong con dòng, trời tối mù, đang mưa, hoàng tử trôi theo dòng nước cuốn, bỗng thấy một khúc cây, liền ngồi trên ấy, vừa sợ chết vừa khóc than. Lúc bấy giờ, một triệu phú ở Ba-la-nại đã chết có chôn trên bờ sông số tài sản trị giá bốn trăm triệu. Vì tham luyến tài sản, nên vị ấy sanh làm con rắn tại chỗ chôn tài sản. Một người khác, cũng tại chỗ ấy, đã chôn ba trăm triệu, và vì tham lam tài sản nên tái sanh làm con chuột tại chỗ ấy. Nước vào ngập chỗ chúng ở. Chúng thoát ra từ con đường nước vào, cắt ngang dòng bơi đi, đến được khúc cây trên ấy hoàng tử đang ngồi, một con leo lên đầu này, một con leo lên đầu kia và nằm trên khúc cây ấy.

Trên bờ sông, có một cây bông gòn, tại đó có một con vẹt trẻ đang ở. Cây bông gòn bị nước làm bật gốc rễ, rơi xuống dòng sông. Con vẹt trẻ gặp mưa xối xả, không thể bay lên được, liền ẩn núp vào một bên khúc cây ấy. Như vậy có bốn sinh vật cùng trôi theo dòng nước với nhau.

Lúc bấy giờ, Bồ-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn phía tây bắc, lớn lên xuất gia làm vị tiên nhân du sĩ tại một khúc quanh của sông. Bồ-tát dựng lên một chòi lá để ở. Nửa đêm, đang đi kinh thành, Bồ-tát nghe tiếng khóc than thảm thiết của hoàng tử, tự nghĩ: “Trước mắt một người tu khổ hạnh có lòng từ bi như ta, thật không thích đáng để người nà chết. Ta hãy vớt nó ra khỏi nước, và cứu mạng nó”. Rồi Bồ-tát an ủi hoàng tử:

- Chớ sợ hãi.

Và Bồ-tát lội cắt ngang dòng nước, đến cầm lấy một đầu của khúc cây ấy, với sức mạnh kiên trì như con voi, Bồ-tát kéo nhanh khúc gỗ vào bờ, bông hoàng tử lên, đặt trên bờ. Thấy các con vật kia, Bồ-tát đỡ chúng lên và đưa đến am thất, rồi nhen lửa. Những con yếu nhất, được Bồ-tát hơ cho ấm, trước là con rắn, con chuột, con vẹt... rồi sau mới hơ ấm thân hoàng tử, khiến cho chúng được bình phục, rồi cho chúng đồ ăn; trước hết cho các con vật ăn, rồi sau mới bày biện các thứ trái và các thức ăn khác cho hoàng tử. Hoàng tử suy nghĩ: “Kẻ khổ hạnh khốn nạn này không kể ta là hoàng tử, lại tỏ sự cung kính đối với loài thú vật”. Rồi hoàng tử nuôi dưỡng hận thù đối với Bồ-tát.

Sau một vài ngày, khi tất cả đã lấy lại sức khỏe, và nước sông đã rút xuống, con rắn đánh lễ vị khổ hạnh và nói:

- Thưa Tôn giả, Tôn giả đã giúp đỡ tôi rất nhiều. Tôi không phải nghèo khổ. Tại một chỗ ấy, tôi có chôn vàng đáng giá bốn trăm triệu. Khi nào Tôn giả cần tiền, tôi có thể cho Tôn giả số tiền ấy. Tôn giả chỉ cần đến chỗ ấy và gọi: Rắn ơi.

Nói xong, con rắn bỏ đi. Rồi con chuột, cũng như vậy, đến chào vị tu khổ hạnh, và nói: Hãy đến tại chỗ ấy và gọi: Chuột ơi.

Nói xong, con chuột bỏ đi. Con vẹt đánh lễ vị tu khổ hạnh và nói:

- Thưa Tôn giả, tôi không có tài sản. Nhưng nếu Tôn giả cần gạo đồ, hãy đến trú xứ của tôi và gọi: Vẹt ơi. Tôi sẽ gọi bà con của tôi, chúng tôi sẽ đem gạo đồ đến, chở đầy nhiều xe và tôi sẽ biếu Tôn giả.

Nói xong, con vẹt bay đi. Rồi đến hoàng tử, không nói gì để cảm ơn, vớ tâm tánh phẫn bội bạn bè, hoàng tử suy nghĩ: “Nếu nó đến gần ta, ta sẽ giết nó”. Tuy vậy, có giấu ý định, hoàng tử nói:

- Thưa Tôn giả, khi tôi lên ngôi vua, tôi sẽ cúng dường Tôn giả bốn vật dụng cần thiết.

Rồi ra đi và không bao lâu, hoàng tử được đặt lên vương vị.

Bồ-tát muốn thử thách chúng, trước hết đi đến con rắn đứng, không xa chỗ nó ở và gọi:

- Rắn ơi!

Khi nghe tiếng gọi, con rắn bò ra, đánh lễ Bồ-tát và nói:

- Thưa Tôn giả, tại chỗ này có bốn trăm triệu tiền vàng. Hãy đào chúng lên và lấy tất cả!

Bồ-tát nói:

- Như vậy là tốt. Khi nào cần đến chúng, tôi sẽ cho biết.

Từ giả con rắn, Bồ-tát đi đến chỗ con chuột ở và lên tiếng:

- Chuột ơi!

Con chuột làm y như con rắn đã làm. Bồ-tát từ biệt con chuột, đi đến con vẹt, và gọi:

- Vẹt ơi!

Con vẹt nghe tiếng, từ trên ngọn cây bay xuống, đánh lễ Bồ-tát và hỏi:

- Thưa Tôn giả, Tôn giả có cần tôi nói những bà con đem gạo mọc hoang từ dãy Hy-mã-lạp Sơn về cho Tôn giả không?

Bồ-tát trả lời khi nào cần ngài sẽ cho biết, và từ biệt con vẹt. Rồi để thử thách hoàng tử, Bồ-tát đi đến trú ở công viên của vua. Vào ngày hôm sau, ngài chuẩn bị y phục đàng hoàng, bộ hành khất thực, và đi vào

thành. Trong lúc ấy, ông vua phản bội bạn bè ngồi với tất cả nghi vệ trang nghiêm trên lưng con voi được trang sức, đang đi vòng quanh thành với một đám tùy tùng lớn. Vua thấy Bò-tát từ đằng xa, suy nghĩ như sau: “Tên khỗ hạnh khốn nạn này nay đã đến để xin ăn và sống nhờ ta. Ta phải bảo chém đầu nó trước khi nó tuyên bố giữa đại chúng công đức mà nó đã làm cho ta”.

Vua ra hiệu các người tùy tùng, và họ hỏi vua bảo họ làm gì. Vua bảo:

- Ta nghĩ rằng tên khỗ hạnh khốn nạn này muốn đến xin ta một việc gì đó. Đừng cho ta thấy tên quỷ đen tu khỗ hạnh ấy. Hãy bắt nó trói chặt tay ra đằng sau, đánh nó tại những ngã tư đường, đưa nó ra khỏi thành, chặt đầu tại pháp trường, và bêu đầu trên cây nhọn.

Họ vâng lời đi đến, trói bậc Đại Sĩ vô tội, đánh ngài tại ngã tư đường, rồi dẫn ngài đến pháp trường. Bò-tát, trong khi bị đánh, không than khóc, không kêu mẹ, kêu cha, không bị dao động, chỉ nói lên bài kệ này:

*Như vậy, họ nói thật,*

*Những người hiểu đời này:*

*Cứu vớt khúc gỗ trôi*

*Tốt hơn một số người.*

Như vậy, tại những chỗ bị đánh, Bò-tát nói lên bài kệ này. Nghe vậy, những người có trí ở đấy bèn nói:

- Nay vị xuất gia, đối với vua của chúng ta, Hiền giả đã làm công đức gì?

Bò-tát kể lại câu chuyện ấy và nói:

- Như vậy, vì cứu vớt người này ra khỏi dòng nước lớn, tôi đã làm khỗ tôi thôi! Nhớ lại vì tôi không nghe lời các bậc hiền trí thời xưa, tôi mới nói như các ông vừa nghe.

Khi họ nghe xong, các vị Sát-đế-ly, Bà-la-môn v.v.... trú ở thành đều phẫn nộ nói:

- Nhà vua phản bội này đối với vị đầy công đức như vậy, lại không biết đến ơn của người đã cho mình mạng sống. Làm sao chúng ta có được lợi ích gì từ vua ấy? Hãy bắt lấy nó!

Trong cơn phẫn nộ, họ xông tới vua từ nhiều ngã, với cung, kiếm, đá, gậy... họ giết vua đang cười trên lưng voi, nắm lấy chân vua kéo đi và quăng xác xuống hố. Rồi họ làm lễ quán đánh Bò-tát, và đặt Bò-tát lên vương vị. Bò-tát trị nước rất đúng pháp.

Rồi một hôm, muốn thử thách con rắn, Bò-tát cùng với đám tùy tùng lớn đi đến chỗ ở của rắn và kêu:

- Rắn ơi.

Con rắn bò tới, đánh lễ vua và thưa:

- Thưa ngài, đây là tài sản của ngài... Hãy lấy nó đi.

Vua bảo các đại thần cất số tiền vàng bốn trăm triệu, rồi đi đến chỗ ở của con chuột và gọi:

- Chuột ơi.

Nó bò ra, đánh lễ vua rồi đưa tài sản ba trăm triệu. Vua bảo các đại thần cất giữ số vàng, rồi đi đến chỗ ở của con vẹt và gọi:

- Vẹt ơi.

Con vẹt đến, đánh lễ chân vua, và thưa:

- Thưa ngài, tôi có phải đem gạo đến không?

Vua nói:

- Khi nào cần lúa gạo, người hãy mang đến. Nay chúng ta hãy đi.

Đem theo ba sinh vật với bảy trăm triệu tiền vàng, vua đi vào thành, ngự lên trên lầu cao trong cung điện sang trọng, cho cất giữ và phòng hộ tài sản. Rồi ngài truyền làm một ống bằng vàng để con rắn ở, một hang bằng pha lê cho con chuột, và một lồng bằng vàng cho con vẹt.

Hằng ngày, theo lệnh của vua, đồ ăn được dọn cho ba con vật trong bát đĩa bằng vàng, bấp rang ngọt cho con vẹt và con rắn, còn gạo thơm cho con chuột. Vua thường làm các công đức như bố thí và nhiều thiện sự khác. Như vậy, vua và các con vật này sống hòa hợp hoan hỷ với nhau cho đến trọn đời rồi chúng đi theo nghiệp của chúng.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư nói:*

- *Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đề-bà-đạt-đa mới âm mưu sát hại Ta. Thuở trước, kẻ ấy cũng đã làm như vậy rồi.*

*Sau khi kể câu chuyện quá khứ, bậc Đạo Sư kết hợp hai câu chuyện và nhận diện Tiền thân:*

- *Thời ấy, nhà vua ác độc là Đề-bà-đạt-đa, con rắn là Xá-lợi-phất, con chuột là Mục-kiền-liên, con vẹt là Ananda, còn vị vua được vương quốc và trị vì đúng pháp là Ta vậy.*